

Nội dung bài viết

1. [Unit 3: Pronunciation \(trang 19\)](#)
2. [Unit 3: Vocabulary & Grammar \(trang 20\)](#)
3. [Unit 3: Reading \(trang 22\)](#)
4. [Unit 3: Speaking \(trang 24\)](#)
5. [Unit 3: Writing \(trang 25\)](#)

Unit 3: Pronunciation (trang 19)

1. (trang 19 SBT Tiếng Anh 12 mới) .

Practise reading aloud the following sentences. Pay attention to any assimilation that may occur between the sounds in bold. (Thực hành đọc to những câu sau đây. Hãy chú ý đến bất kỳ sự đồng hoá có thể xảy ra giữa các âm thanh nét đậm)

1. We decided to donate our pocket money to the Go Green project.
2. Both students had good marks in English
3. Our school has been using more and more green materials and green products.
4. Some people believe that red bean soup is good for our health.
5. This area is famous for its clean beaches and green pearls.

2. (trang 19 SBT Tiếng Anh 12 mới) .

In each sentence, underline the ending and beginning sounds where assimilation can occur. Then practise reading aloud the sentences with assimilation. (Trong mỗi câu, gạch chân kết thúc và bắt đầu âm thanh nơi sự đồng hoá có thể xảy ra. Sau đó, thực hành đọc to các câu với đồng hoá.)

1. This article explains what we can do to save our green planet.
2. Please put the recyclable items into this white bag.
3. Remember to clean the food processor before and after use.
4. This is the best market to buy organic food.
5. The best way to save paper is to use both sides of the sheet.

Unit 3: Vocabulary & Grammar (trang 20)**1. (trang 20 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Complete the following sentences with the words or phrases that solve the crossword puzzle. (Hoàn thành các câu sau đây với các từ hoặc cụm từ mà giải các câu đố ô chữ)

2. technology 3. soot 4. organic 5. clutter

6. mildew 7. depleted 8. combustion

→ 1. Go green

2. (trang 20 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Use the words from the crossword puzzle to complete the sentences. Change the word form, if necessary. (Sử dụng các từ trong câu đố ô chữ để hoàn thành câu. Thay đổi hình thức từ, nếu cần thiết)

1. soot 2. organic 3. clutter

4. depletion 5. Technological 6. combustion

Hướng dẫn dịch:

1. Carbon dioxide và carbon đen, hoặc bồ hóng là hai nguyên nhân gây ô nhiễm nguy hiểm nhất.

2. Thực phẩm chúng ta dùng càng hữu cơ, chúng ta càng có nhiều lợi ích về sức khỏe.

3. Nghiên cứu chỉ ra rằng sự ồn ào ở văn phòng có ảnh hưởng tiêu cực đến năng suất lao động và công việc của nhân viên.

4. Sử dụng ngu ồn năng lượng có thể tái tạo là lựa chọn tốt nhất để ngăn chặn cạn kiệt ngu ồn tài nguyên hóa thạch.

5. Cải tiến công nghệ nên thúc đẩy lối sống xanh và phát triển bền vững.

6. Sự cháy là một phản ứng hóa học giữa các chất, thường có oxy là sinh ra sức nóng và ánh sáng.

3. (trang 21 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Connect each pair of sentences with an appropriate conjunction in the box to make compound sentences. (Kết nối mỗi cặp câu với một kết hợp thích hợp trong hộp để tạo câu ghép)

1. People should neither throw rubbish nor cut down the trees in the park.
2. Mould and mildew can cause health problems, so we need to remove any growth regularly.
3. For a start, we should either use renewable resources or consume more organic food.
4. Modern household appliances make our life more convenient, but some of them are not eco-friendly and cause pollution.
5. We should not waste paper and cut down any trees.

Hướng dẫn dịch:

1. Mọi người không nên vứt rác bừa bãi hay chặt cây trong công viên.
2. Mốc và nấm có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe, nên chúng ta cần loại bỏ sự phát triển của chúng thường xuyên.
3. Để bắt đầu, chúng ta nên dùng năng lượng tái tạo hoặc dùng nhiều thực phẩm hữu cơ hơn.
4. Các thiết bị trong ngôi nhà hiện đại làm cuộc sống của chúng ta tiện lợi hơn, nhưng một số chúng không thân thiện với môi trường và gây ô nhiễm.
5. Chúng ta không nên lãng phí giấy và chặt cây.

4. (trang 21 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Complete the following sentences using which and the words given. Change the word forms or add some words, if necessary. (Hoàn thành các câu sau đây sử dụng "which" và các từ cho trước. Thay đổi hình thức từ hoặc thêm một số từ, nếu cần thiết)

1. Some businesses and people have been environmentally irresponsible, which has led to global warming and climate change.

2. Green technology uses renewable resources, which can help to create eco-friendly products.
3. Climate changes affect crop harvests, which can cause global or local food shortages.
4. Environmental pollution can put some species in danger of extinction, which can affect species diversity on Earth.
5. Everybody should make an effort to go green, which can help to save our planet for future generations.

Hướng dẫn dịch:

1. Một số doanh nghiệp và người dân đang vô trách nhiệm với môi trường, đi đầu này dẫn đến sự nóng lên của trái đất và biến đổi khí hậu.
2. Công nghệ xanh sử dụng các nguồn tài nguyên tái tạo được, có thể giúp tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường.
3. Biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến vụ mùa, có thể gây ra thiếu hụt thực phẩm ở địa phương hoặc cả thế giới.
4. Ô nhiễm môi trường có thể đẩy một số loài vào nguy cơ bị tuyệt chủng, có thể ảnh hưởng đến sự đa dạng sinh học trên Trái Đất.
5. Mọi người nên cố gắng để sống xanh, đi đầu này có thể giúp cứu hành tinh của chúng ta cho những thế hệ sau.

5. (trang 21 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Use the conjunctions and the ideas in the box to make complex sentences. (Sử dụng các liên từ và ý tưởng trong hộp để tạo câu phức)

1. We should use recycled materials because this will help to save energy.
2. More and more aquatic animals will die if we keep polluting our rivers, seas and oceans.
3. Levels of soot pollution increase when black carbon particles are released into the air.
4. Some farmers still use old diesel trucks although they are aware of their high exhaust emissions.

5. We should walk or cycle more often so that we can reduce energy consumption and air pollution.

Hướng dẫn dịch:

1. Chúng ta nên sử dụng vật liệu tái chế vì đi đầu này sẽ giúp tiết kiệm năng lượng.
2. Ngày càng có nhiều loài động vật thủy sinh sẽ chết nếu chúng ta tiếp tục gây ô nhiễm sông, biển và đại dương.
3. Mức độ ô nhiễm bụi than tăng khi các hạt carbon đen được thải vào không khí.
4. Một số nông dân vẫn sử dụng xe tải diesel cũ mặc dù họ nhận thức được lượng khí thải cao của chúng.
5. Chúng ta nên đi bộ hoặc đạp xe thường xuyên hơn để chúng ta có thể giảm mức tiêu thụ năng lượng và ô nhiễm không khí.

Unit 3: Reading (trang 22)**1. (trang 22 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Read the following text and do the tasks that follow. (Đọc văn bản dưới đây và làm các bài tập phía sau)

Hướng dẫn dịch:

Nếu bạn muốn làm cho trường học của mình trở nên xanh hơn, hãy nghĩ xa các lớp học của bạn. Đây là một vài gợi ý rất đơn giản và dễ làm theo, và có thể tạo ra một thay đổi lớn trong việc giảm thải lượng chất carbon và tạo ra một cộng đồng bền vững.

Một trong những nơi mà cả giáo viên và học sinh thường dành thời gian ở đó là thư viện. Một không gian đọc thân thiện với môi trường sẽ tạo ra một ấn tượng thích thú với người sử dụng thư viện, và mang đến những lợi ích giáo dục nhất định. Ví dụ, bạn có thể lắp đặt các sản phẩm tiết kiệm năng lượng như quạt thay vì đi đầu hòa, thứ tiêu tốn rất nhiều điện năng. Thêm vào đó, để nâng cao nhận thức của cộng đồng, hãy sắp xếp ở một nơi dễ nhìn thấy một bảng thông báo hàng ngày ghi các mẹo sống xanh như “Hãy để người khác sử dụng lại sách của bạn.”

Các học sinh yêu thể thao có thể thích dành thời gian ở bể bơi nhiều hơn là thư viện.

Vì vậy, giữ cho nơi này an toàn và xanh cũng giúp nâng cao nhận thức về môi trường. Nhớ rằng nước bể bơi có chứa clo có thể gây đau mắt đỏ và ngứa da với một số người nếu họ dành quá nhiều thời gian dưới bể bơi. Một sự thay thế lý tưởng là một bể bơi nước mặn, nơi có thể sạch sẽ và tiết kiệm một cách tự nhiên. Trong trường hợp cần có nước ấm, hãy nghĩ đến hệ thống năng lượng mặt trời để tiết kiệm năng lượng bởi một bể được đun nóng bởi gas hoặc điện có thể thải ra hàng tấn carbon dioxide mỗi năm.

Cuối cùng, hãy tập trung vào phòng thể dục của trường học, có lẽ là nơi giao tiếp và thú vị nhất với tất cả mọi người ở trường học. Nghĩ về việc lắp đặt các vòi nước và vòi hoa sen chảy thấp để tiết kiệm hàng gallon nước mỗi phút và các đèn tiết kiệm điện để giảm thiểu chi phí điện. Hơn nữa, đảm bảo rằng đường thông khí được thông thoáng và không có nấm mốc hay các chất gây dị ứng.

1. (trang 22 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Choose the best answer for each question. (Chọn câu trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi)

1. C 2. A 3. C

1. C 2. A 3. C

2. (trang 23 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Find the words in the text which have the following meanings: (Tìm những từ trong bài có ý nghĩa như sau:)

1. sustainable 2. impression 3. biodegradable

4. awareness 5. alternative 6. emit

3. (trang 23 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Based on the information in the text, complete each of the following sentences with no more than six words. (Căn cứ vào thông tin trong văn bản, hoàn thành mỗi câu sau đây với không quá sáu chữ)

1. create a sustainable community

2. library, swimming pool, and school gym

3. the school gym

4. some green tips
5. low-flow taps and energy-saving lights

Hướng dẫn dịch:

1. Mục đích của hành động được đề xuất là không chỉ để làm cho trường học xanh, mà còn để giảm lượng khí thải carbon và tạo ra một cộng đồng bền vững.
2. Để làm cho trường học của bạn xanh, ngoài các phòng học, ba vị trí khác mà bạn có thể làm cho xanh là thư viện, hồ bơi, phòng thể hình.
3. Bạn nên chú ý hơn đến phòng tập thể dục trường học, nơi học sinh và giáo viên có xu hướng dành nhiều thời gian.
4. Mục đích của một thư viện thân thiện sinh thái hiệu quả là không chỉ để gây ấn tượng với người dùng, mà còn cung cấp một số lời khuyên xanh.
5. Các sản phẩm xanh đề nghị cho phòng tập thể dục trường học bao gồm vòi nước chảy chậm và đèn tiết kiệm năng lượng.

4. (trang 23 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Based on the information in the text, decide whether the following statements are true (T), false (F), or not given (NG). Tick the correct box. (Dựa trên những thông tin trong văn bản, quyết định các nhận định sau đây là đúng (T), sai (F), hoặc không xác định (NG). Đánh dấu vào ô thích hợp)

1. T 2. T 3. F
4. T 5. NG 6. F

Unit 3: Speaking (trang 24)**1. (trang 24 SBT Tiếng Anh 12 mới)**

Work in pairs. Discuss and explain whether the following activities are green or not. (Làm việc theo cặp. Thảo luận và giải thích liệu hoạt động sau đây là xanh hay không)

Gợi ý

1. Cutting down trees to increase farmland. ◇ not green because it can lead to deforestation and deteriorate pollution.

2. Recycling and reusing paper to avoid cutting down too many trees. ◇ green because it is eco-friendly and economical.
3. Using chemical fertilisers to improve agricultural productivity to meet the world's growing demand for food. ◇ not green because it destroys farmland and causes pollution
4. Using old diesel trucks to transport goods from one place to another more easily. ◇ not green because these trucks consume more energy.
5. Using air conditioners to keep people cool and comfortable in hot and humid weather. ◇ not green because air conditioners consume a lot of energy.
6. Using solar panels for heating and lighting. ◇ green because unrennewable resources can be saved.
7. Using modern home appliances to make housework simpler and faster. ◇ not green because some of them can cause pollution.
8. Travelling in groups to save fuel. ◇ green because it is more economical and reduce pollution.

2. (trang 24 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Work in pairs. Choose some activities in 1 and explain to your partner how they can help save the environment or how you can make them more environmentally friendly. (Làm việc theo cặp. Chọn một số hoạt động trong 1 và giải thích cho người bạn làm thế nào chúng có thể giúp bảo vệ môi trường hoặc làm thế nào bạn có thể làm cho chúng thêm thân thiện với môi trường)

Unit 3: Writing (trang 25)

1. (trang 25 SBT Tiếng Anh 12 mới) .

Write sentences about electric vehicles, using the words and phrases given. Change the word form, if necessary. (Viết câu về phương tiện chạy bằng điện, sử dụng các từ và cụm từ cho trước. Thay đổi hình thức từ, nếu cần thiết)

Đáp án

1. Electric vehicles do not use fossil fuels and as a result do not emit CO₂ and other pollutants.

2. Electric vehicles are eco-friendlier than diesel ones as they reduce air pollution.
3. The initial set-up cost of an electric transport system is high, and electric vehicles are quite costly.
4. Electric trams require set routes and are limited to certain areas.
5. Electric vehicles use electricity that is often created from fossil fuels.
6. Electric buses produce less vibration than other buses, which helps passengers to feel more comfortable.
7. Electric cars are quite quiet, which helps to lower noise pollution.
8. The maintenance cost of electric buses is lower than that of diesel buses.
9. It takes hours to recharge an electric car, and sometimes charging stations are not available.
10. Batteries are costly, which makes electric vehicles expensive for developing countries.

Hướng dẫn dịch:

1. Xe điện không sử dụng nhiên liệu hóa thạch và kết quả là không phát thải CO₂ và các chất ô nhiễm khác.
2. Xe điện có nhiều sinh thái thân thiện hơn so với những động cơ diesel vì chúng làm giảm ô nhiễm không khí.
3. Chi phí thiết lập ban đầu của một hệ thống giao thông điện là cao, và xe điện là khá tốn kém.
4. Xe điện điện yêu cầu xây dựng các tuyến đường và được giới hạn khu vực nhất định.
5. Xe điện sử dụng điện thường được tạo ra từ nhiên liệu hóa thạch.
6. Xe buýt điện sản xuất ra ít rung hơn xe buýt khác, giúp hành khách cảm thấy thoải mái hơn.
7. Xe điện là khá yên tĩnh, giúp giảm ô nhiễm tiếng ồn.
8. Chi phí bảo trì của xe buýt điện là thấp hơn so với xe buýt diesel.

9. Mất nhiều giờ để sạc một chiếc xe điện, và các trạm sạc đôi khi không có sẵn.

10. Pin đắt, khiến cho phương tiện chạy bằng điện đắt tiền đối với các nước đang phát triển.

2. (trang 25 SBT Tiếng Anh 12 mới)

Put the sentences in 1 in the correct columns. Then choose some ideas to write an essay of 220-250 words about the advantages and disadvantages of electric vehicles. (Đặt các câu ở phần 1 vào các cột chính xác. Sau đó, chọn một số ý tưởng để viết một bài luận trong 220-250 từ về những ưu điểm và nhược điểm của xe điện)

Electric vehicles

Advantages	Disadvantages
1. Electric vehicles do not use fossil fuels and as a result do not emit CO2 and other pollutants.	3. The initial set-up cost of an electric transport system is high, and electric vehicles are quite costly.
2. Electric vehicles are more eco-friendly than diesel ones as they reduce air pollution.	4. Electric trams require set routes and are limited to certain areas.
6. Electric buses produce less vibration than other buses, which helps passengers to feel more comfortable.	5. Electric vehicles use electricity that is often created from fossil fuels.
7. Electric cars are quite quiet, which helps to lower noise pollution.	9. It takes hours to recharge an electric car, and sometimes charging stations are not available.
8. The maintenance cost of electric buses is lower than that of diesel buses.	10. Batteries are costly, which makes electric vehicles expensive for developing countries.

Gợi ý

As the world population increases, the demand of using vehicles is also growing day by day. Along with other modern means of transportation, electric vehicles have been used more and more popularly. However, just like other new inventions, this modern kind of transportation has its pros and cons.

In terms of advantages, firstly, electric vehicles are really eco-friendly. As they do not use fossil fuels, they do not emit CO2 and other pollutants. Therefore, using this kind of vehicle can reduce air pollution. Secondly, they are quite quiet and smooth, with less vibration than other vehicles, so they help lower noise pollution and make

passengers feel more comfortable. Last but not least, the maintenance cost of electric vehicles is lower than that of diesel ones.

On the other hand, electric vehicles also bear some disadvantages. The initial set-up cost of an electric transport system is pretty high; thus, electric vehicles are quite costly with expensive batteries. In addition, it takes hours to recharge an electric car, and sometimes charging stations are not available, which delays passengers' travel. As a result, not everyone can afford an electric vehicle and willingly to own it.

In conclusion, electric transportation has both positive and negative points. Hopefully, in the near future, manufacturers will improve electric vehicles to make them the most comfortable, affordable, and eco-friendly that may help people both travel with no problem and save the environment effectively.